

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HSST
Ngày: 26/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Danh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Anh và bà Nguyễn Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2020/HSST ngày 11 tháng 12 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Công T (tên gọi khác: không); sinh ngày 25 tháng 8 năm 1985 tại huyện D C, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Khối 4, Thị trấn D C, huyện D C, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Công K, sinh năm 1942; Con bà: Đậu Thị T, sinh năm 1955; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Ngày 16/01/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 08/8/2020, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 07/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu tỉnh Nghệ An xử phạt 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

Chị Cao Thị D, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Phương Lịch 2, xã D H, huyện D C, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 10 giờ ngày 16/10/2020, Nguyễn Công T đi xe máy BKS 37F1- 528.82 qua nhà chị Cao Thị D thuộc xóm Phương Lịch 2, xã Diễn H, huyện D C, tỉnh Nghệ An thì thấy phía trước ốt xay lúa gạo của chị Cao Thị D có một xe cải tiến, bên trên có phủ bạt, không có ai trông coi. T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đã dừng xe, đi đến gỡ tấm bạt ra thì thấy nhiều bì lúa trên xe. T dùng hai tay bưng một bì lúa rồi bỏ vào phía sau yên xe máy của mình và chở đi ra hướng QL1A hướng về xã Diễn Kỷ. Khi đi đến khu vực cổng Ba Cửa thuộc xã Diễn Kỷ thì gặp một người phụ nữ không quen biết và bán bì lúa cho người này với số tiền 150.000 đồng, số tiền này T đã tiêu xài cá nhân.

Ngày 17/10/2020, T đến Công an xã Diễn Hoa để đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của mình. Qua xác minh, T đang có tiền án về tội Trộm cắp tài sản nên Công an xã Diễn Hoa đã lập biên bản đầu thú và chuyển hồ sơ cùng người phạm tội đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu.

Tài sản mà Nguyễn Công T chiếm đoạt của chị Cao Thị D là 01 bì lúa nếp DT 352 màu trắng được buộc bằng dây nilon, có trọng lượng 32kg. Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu đã truy tìm bì lúa này nhưng không tìm được.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Thủ tục định giá: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu yêu cầu định giá tài sản. Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Diễn Châu tiến hành định giá tài sản, kết luận: 01 bì lúa nếp DT 352 có trọng lượng 32kg mà Nguyễn Công T chiếm đoạt trị giá 260.000 đồng (Hai trăm sáu mươi ngàn đồng). Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản nêu trên.

Vật chứng và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc xe máy YAMAHA SIRIUS BKS 37F1- 528.82 màu sơn đen trắng. Ngày 10/11/2020 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Diễn Châu đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Công K, sinh năm 1942, trú tại khối 4, Thị trấn D C, D C, Nghệ An.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Cao Thị D đã được gia đình Nguyễn Công T đền bù thiệt hại và không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKSDC ngày 09/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố bị cáo: Nguyễn Công T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b, khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì về tội danh, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Nguyễn Công T khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 16/10/2020 tại nhà của chị Cao Thị D thuộc xóm Phụng Lịch 2, xã D H. Nguyễn Công T có hành vi lợi dụng sơ hở của người bị hại, bị cáo đã bí mật, lén lút chiếm đoạt 01 bì lúa của chị Cao Thị D có giá trị là 260.000 đồng (Hai trăm sáu mươi ngàn đồng).

Bị cáo Nguyễn Công T chiếm đoạt tài sản trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng ngày 16/01/2020 bị cáo bị Tòa án huyện Diên Châu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích phạm tội nhằm mục đích vì vụ lợi. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Tính chất vụ án ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự trị an nơi thôn xóm, hành vi của bị cáo là táo bạo, liều lĩnh, giá trị tài sản chiếm đoạt 260.000 đồng (Hai trăm sáu mươi ngàn đồng). Vì vậy cần phải lên một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội ra đầu thú. Bỏ để là

người có công với cách mạng được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến hạng nhì. Ngoài ra bị cáo đã tác động đến gia đình để đền bù thiệt hại cho bị hại. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án huyện Diên Châu xử phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 điều 173 BLHS quy định: *“Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng”*, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt. Tại phiên tòa hôm nay người bị hại vắng mặt nhưng căn cứ vào tài liệu có tại hồ sơ vụ án, người bị hại không có yêu cầu gì nên miễn xét.

[6] Đối với 01 chiếc xe máy YAMAHA SIRIUS BKS 37F1- 528.82 màu sơn đen trắng đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí hình sự: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công T 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 17/10/2020.

Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người TGT;
- VKS huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Danh Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Công Hải Nguyễn Thị Dung Nguyễn Thị Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Dung Hà Anh Thơ Nguyễn Thị Huyền